

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thanh Hiệp (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Điều 254 Luật Đất đai năm 2024; Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐCP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Xét Đơn khiếu nại (ghi ngày 23/11/2023) của ông Nguyễn Thanh Hiệp (địa chỉ: số 250/24, đường 21/8, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận);

Theo Báo cáo thẩm tra, xác minh số 29/BC-TTT ngày 05/02/2024 của Thanh tra tỉnh, có nội dung như sau:

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Nguyễn Thanh Hiệp khiếu nại Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông. Qua khiếu nại, ông Hiệp yêu cầu: Nâng giá bồi thường về đất hoặc hoán đổi đất; giao đất ở chuyển đổi nghề (cho ông Nguyễn Thiên Anh); hỗ trợ ổn định đời sống cho 01 nhân khẩu (ông Nguyễn Thiên Anh); bồi thường các vật kiến trúc đã được liệt kê trong Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố; bồi thường đất đở nèn.

II. Kết quả giải quyết của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu:

Sau khi nhận được Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc bồi thường, hỗ trợ, ông Nguyễn Thanh Hiệp đã khiếu nại và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết tại Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 có nội dung: “- Không chấp thuận các nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Thanh Hiệp. - Giữ nguyên nội dung Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm”.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Về nguồn gốc đất và việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Thanh Hiệp:

Ngày 29/7/2020, Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU 674763 cho ông Nguyễn Thanh Hiệp tại thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22, diện tích 372 m², đất trồng cây hàng năm khác.

Thực hiện dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh, ngày 16/5/2023 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1425/QĐ-UBND về thu hồi 372 m² đất trồng cây hàng năm khác tại thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22 do ông Nguyễn Thanh Hiệp đang sử dụng tại phường Phủ Hà và Quyết định số 1450/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho ông Nguyễn Thanh Hiệp khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh với tổng số tiền 274.853.200 đồng (gồm: Bồi thường đất trồng cây hàng năm khác: 91.065.600 đồng; bồi thường vật kiến trúc (xây dựng năm 2020): 513.000 đồng; bồi thường hoa màu, cây trồng: 4.714.600 đồng; hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường bằng 04 lần giá đất nông nghiệp cùng loại: 178.560.000 đồng).

2. Về nội dung khiếu nại:

a) Về yêu cầu nâng giá bồi thường về đất hoặc hoán đổi đất:

Theo khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định về nguyên tắc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất như sau: “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”.

Theo khoản 3 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định: “Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất để áp dụng cho các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này. Đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hệ số điều chỉnh giá đất đối với từng loại đất theo dự án thu hồi đất.”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh (trong đó có ông Nguyễn Thanh Hiệp), theo đó các hộ dân có đất bị thu hồi được bồi thường bằng tiền, giá

đất để tính tiền bồi thường là giá đất cụ thể theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 và được xác định bằng phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại khoản 5 Điều 4 và điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP = Giá đất trong bảng giá các loại đất kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (tại Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh) nhân (x) với hệ số điều chỉnh giá đất (tại Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận).

Theo Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận: giá đất trồng cây hàng năm khác tại phường Phú Hà, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm là 120.000 đồng/m². Tại Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất trồng cây hàng năm tại phường Phú Hà bằng 2,04.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 29/7/2020 cho ông Nguyễn Thanh Hiệp, mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác.

Đối chiếu hồ sơ và các quy định đã nêu, việc Ủy ban nhân dân thành phố bồi thường 372 m² đất cây hàng năm khác với đơn giá là 91.065.600 đồng (120.000 đồng x 2,04 x 372 m²) là đúng quy định pháp luật tại thời điểm thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ. Vì vậy, việc ông Nguyễn Thanh Hiệp khiếu nại và yêu cầu nâng giá bồi thường về đất hoặc hoán đổi đất là không có cơ sở.

b) Về yêu cầu giao đất ở chuyển đổi nghề (cho ông Nguyễn Thiên Anh), hỗ trợ ổn định đời sống cho 01 nhân khẩu (ông Nguyễn Thiên Anh):

- Về đối tượng được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất:

Theo khoản 5 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất có nội dung: “1. Đối tượng được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất, gồm các trường hợp sau: a) Hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất nông nghiệp khi thực hiện các nghị định gồm: Nghị định số 64/CP ngày 27 tháng 9 năm 1993 của Chính phủ ban hành Bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp; Nghị định số 85/1999/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 1999 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài vào mục đích sản xuất nông nghiệp và bổ sung việc giao đất làm muối cho hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định lâu dài; Nghị định số 02/CP ngày 15 tháng 01 năm 1994 của Chính phủ ban hành Bản quy định về việc giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp; Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 1999 của Chính phủ về việc giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp cho tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích lâm nghiệp; Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai và khoản 1 Điều 54 của Luật đất đai;

b) Nhân khẩu nông nghiệp trong hộ gia đình quy định tại điểm a khoản này nhưng phát sinh sau thời điểm giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình đó;

c) **Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng đủ điều kiện được giao đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a khoản này đang sử dụng đất nông nghiệp do nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, được tặng cho, khai hoang theo quy định của pháp luật, được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu hồi xác nhận là đang trực tiếp sản xuất trên đất nông nghiệp đó;**

- Về đối tượng được hưởng hỗ trợ chuyển đổi nghề:

Căn cứ khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất có nội dung: “6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 như sau: “1. Hộ gia đình, cá nhân **trực tiếp sản xuất nông nghiệp** quy định tại các điểm a, b, c khoản 1 Điều 19 của Nghị định này khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà được bồi thường bằng tiền; hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất quy định tại các điểm d, đ và e khoản 1 Điều 19 của Nghị định này (trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân là cán bộ, công nhân viên của nông, lâm trường quốc doanh, của công ty nông, lâm nghiệp được chuyển đổi từ các nông, lâm trường quốc doanh đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp) khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp **thì được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định**”.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CU674763 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 29/7/2020, thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22, diện tích 372 m², loại đất trồng cây hàng năm khác, chủ sử dụng đất là cá nhân ông Nguyễn Thanh Hiệp, đất có nguồn gốc do phân chia tài sản chung, đất được công nhận quyền sử dụng đất như giao đất không thu tiền sử dụng đất. Như vậy, chủ sử dụng thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22, diện tích 372 m² là cá nhân ông Nguyễn Thanh Hiệp. Do đó, không có cơ sở hỗ trợ chuyển đổi nghề, hỗ trợ ổn định đời sống cho ông Nguyễn Thiên Anh.

Theo khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định: “*Các căn cứ để xác định cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp:...* b) *Không thuộc đối tượng được hưởng lương thường xuyên; đối tượng đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thôi việc được hưởng trợ cấp xã hội*”.

Theo Ủy ban nhân dân phường Phước Mỹ và Công an phường Phước Mỹ xác nhận: Hộ ông Nguyễn Thanh Hiệp đang thường trú tại khu phố 6, phường Phước Mỹ, gồm các nhân khẩu: 1. Nguyễn Thanh Hiệp, sinh năm 1964, nghề nghiệp: Hưu trí; 2. Trần Thị Tuyết Trinh, sinh năm 1964, nghề nghiệp: Hưu trí; 3. Nguyễn Trần Thiên Di, sinh năm 1991, nghề nghiệp: làm thuê; 4. Phan Ngọc Trâm Anh, sinh năm 2007, nghề nghiệp: học sinh; Theo hồ sơ, ông Nguyễn Thiên Anh (con ông Nguyễn Thanh Hiệp) đã tách hộ riêng năm 2017, hiện đang thường trú tại khu phố 2, phường Phú Hà. Do ông Nguyễn Thanh Hiệp là hưu trí, thuộc đối tượng hưởng lương thường xuyên, nên ông Hiệp không thuộc trường hợp được hỗ trợ chuyển đổi nghề theo quy định. Mặc khác, tại Điều 32 Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày

07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, không quy định hỗ trợ chuyển đổi nghề bằng hình thức giao đất ở; dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất không quy định hỗ trợ chuyển đổi nghề bằng hình thức giao đất ở.

Từ cơ sở nêu trên, việc ông Nguyễn Thanh Hiệp khiếu nại yêu cầu giao đất ở để chuyển đổi nghề, hỗ trợ ổn định đời sống cho ông Nguyễn Thiên Anh là không có cơ sở xem xét giải quyết.

c) Về nội dung đề nghị được bồi thường các vật kiến trúc đã được liệt kê trong Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm

Ngày 20/12/2023, Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Ủy ban nhân dân phường Phú Hà, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố kiểm tra hiện trạng tại thửa đất bị thu hồi của ông Nguyễn Thanh Hiệp, hiện trạng trên đất có vật kiến trúc (tường xây gạch, móng xây đá chẻ, khối BTCT...), cây trồng trên đất như liệt kê tại Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. Theo Ủy ban nhân dân phường Phú Hà xác nhận tại Biên bản làm việc ngày 20/12/2023; Biên bản làm việc ngày 10/01/2024: Vật kiến trúc (tường xây gạch, móng xây đá chẻ, khối BTCT...) liệt kê tại Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm được ông Nguyễn Thanh Hiệp xây dựng năm 2020.

Ông Nguyễn Thanh Hiệp được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 29/7/2020 diện tích 372 m² đất trồng cây hàng năm khác (thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22).

Tại khoản 3 Điều 22 Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, quy định: “3. ***Nhà, công trình khác xây dựng trên đất không đủ điều kiện được bồi thường theo quy định tại Điều 7 Quy định này hoặc xây dựng trên đất nông nghiệp, thời điểm xây dựng từ ngày 01 tháng 7 năm 2014 trở về sau thì người có công trình xây dựng trái phép đó buộc phải tự phá dỡ và tự chịu chi phí phá dỡ trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền thực hiện phá dỡ***”.

Qua kiểm tra xác định ông Nguyễn Thanh Hiệp được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, loại đất là đất trồng cây hàng năm khác nhưng ông Hiệp đã xây dựng các công trình (tường xây gạch, móng xây đá chẻ, khối BTCT...) trên đất nông nghiệp là không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất, vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 12 Luật Đất đai năm 2013.

Căn cứ quy định nêu trên, việc ông Nguyễn Thanh Hiệp khiếu nại yêu cầu bồi thường các vật kiến trúc đã được liệt kê trong Quyết định số 1450/QĐ-UBND

ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố khi nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh là không có cơ sở.

d) Về nội dung đề nghị được bồi thường đất đổ nền

Ông Nguyễn Thanh Hiệp được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận số CU674763 ngày 29/7/2020, thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22, diện tích thu hồi 372 m², loại đất trồng cây hàng năm khác. Ông Hiệp đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm ban hành các Quyết định số 1425/QĐ-UBND và Quyết định số 1450/QĐ-UBND cùng ngày 16/5/2023 thu hồi, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất thực hiện Dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh.

Theo khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai năm 2013 quy định bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng, như sau: *“Các trường hợp không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất bao gồm: a) Đất được Nhà nước giao không thu tiền sử dụng đất, trừ trường hợp đất nông nghiệp được Nhà nước giao cho hộ gia đình, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 54 của Luật này; b) Đất được Nhà nước giao cho tổ chức thuộc trường hợp có thu tiền sử dụng đất nhưng được miễn tiền sử dụng đất; c) Đất được Nhà nước cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm; đất thuê trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê nhưng được miễn tiền thuê đất, trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thuê do thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng...”*.

Theo khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định: *“1. Đối tượng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng là các trường hợp quy định tại Điều 76 của Luật Đất đai; 2. Chi phí đầu tư vào đất còn lại là các chi phí mà người sử dụng đất đã đầu tư vào đất phù hợp với mục đích sử dụng đất nhưng đến thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất còn chưa thu hồi hết. Chi phí đầu tư vào đất còn lại gồm toàn bộ hoặc một phần của các khoản chi phí sau: a) Chi phí san lấp mặt bằng”;*

Đối chiếu với các quy định nêu trên, trường hợp ông Nguyễn Thanh Hiệp đã được bồi thường về đất nên không thuộc các trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai năm 2013. Do đó, việc ông Hiệp khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đất đổ nền là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại:

Ngày 15/4/2024, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì cùng các Sở, ngành và địa phương liên quan tổ chức đối thoại với người khiếu nại. Tại buổi đối thoại, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết quả giải quyết đơn khiếu nại và các Sở, ngành đã giải thích các quy định của pháp luật cho ông Nguyễn Thanh Hiệp được biết, tuy nhiên người khiếu nại không đồng ý.

V. Kết luận:

1. Tại dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh, phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân là bằng tiền, giá đất để tính tiền bồi thường là giá đất cụ thể theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 và được xác định bằng phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất quy định tại khoản 5 Điều 4 và điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP của Chính phủ (*áp dụng tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn còn hiệu lực thi hành*). Căn cứ các quy định có hiệu lực thi hành tại thời điểm thu hồi đất, bồi thường thì việc ông Nguyễn Thanh Hiệp khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường về đất hoặc hoán đổi đất là không có cơ sở.

2. Căn cứ các quy định có hiệu lực thi hành tại thời điểm thu hồi đất, bồi thường (Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; khoản 2 Điều 3 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành luật đất đai; Điều 32 Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận) và qua xác minh xác định thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22, diện tích 372 m² là do cá nhân ông Nguyễn Thanh Hiệp là chủ sử dụng. Do đó không có cơ sở hỗ trợ chuyển đổi nghề; hỗ trợ ổn định đời sống cho ông Nguyễn Thiên Anh.

3. Căn cứ các quy định có hiệu lực thi hành tại thời điểm thu hồi đất, bồi thường (Điều 12 Luật Đất đai năm 2013; khoản 3 Điều 22 Quyết định số 24/2023/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận) và qua xác minh xác định: Do ông Nguyễn Thanh Hiệp xây dựng công trình (tường xây gạch, móng xây đá chẻ, khối BTCT...) năm 2020 trên đất trồng cây hàng năm khác (thửa đất số 181, tờ bản đồ số 22, diện tích 372 m² bị thu hồi). Vì vậy việc ông Nguyễn Thanh Hiệp yêu cầu bồi thường các vật kiến trúc đã được liệt kê trong Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới bờ Sông Dinh là không có cơ sở.

4. Căn cứ các quy định có hiệu lực thi hành tại thời điểm thu hồi đất, bồi thường (khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 47/2014/NĐCP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất) và qua xác minh xác định trường hợp ông Nguyễn Thanh Hiệp đã được bồi thường về đất nên không thuộc các trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai năm 2013. Do đó, việc ông Hiệp khiếu nại và yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đất ở nên là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên Quyết định số 3811/QĐ-UBND ngày 23/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thanh Hiệp (lần đầu) là đúng.

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định này, ông Nguyễn Thanh Hiệp có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phủ Hà, ông Nguyễn Thanh Hiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ; (báo cáo)
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh Lê Huyền;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công TTĐT tỉnh;
- Các Sở: TP, XD;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, TCD. ĐTL

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Huyền